

HƯỚNG DẪN KHAI, NỘP THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG PHÁP KHOẢN NĂM 2019

1. Lệ phí môn bài

Hộ kinh doanh áp dụng mức thu lệ phí môn bài theo quy định tại Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ và Thông tư số 302/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí môn bài, cụ thể như sau:

- Hộ kinh doanh (HKD) được miễn lệ phí môn bài bao gồm: hộ kinh doanh có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống; hộ kinh doanh không thường xuyên khai thuế theo từng lần phát sinh; hộ không có địa điểm kinh doanh cố định.

- Mức thu đối với hộ kinh doanh không thuộc diện được miễn lệ phí môn bài như sau:

+ HKD có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm: 1.000.000 đồng/năm;

+ HKD có doanh thu trên 300 đến 500 triệu đồng/năm: 500.000 đồng/năm;

+ HKD có doanh thu trên 100 đến 300 triệu đồng/năm: 300.000 đồng/năm.

- HKD không phải nộp hồ sơ khai lệ phí môn bài, cơ quan thuế căn cứ cơ sở dữ liệu về doanh thu kinh doanh để xác định tổng doanh thu kinh doanh năm 2018 từ các nguồn, các địa điểm kinh doanh để làm căn cứ xác định mức thu lệ phí môn bài của năm 2019 cho từng địa điểm kinh doanh. Trường hợp hộ mới ra kinh doanh trong năm 2019 thì căn cứ để xác định mức thu lệ phí môn bài là doanh thu của hộ có cùng quy mô, cùng ngành nghề, cùng địa bàn.

- HKD hoạt động hoặc mới ra kinh doanh trong thời gian của 6 tháng đầu năm 2019 thì nộp theo mức lệ phí môn bài cả năm; nếu ra kinh doanh trong thời gian của 6 tháng cuối năm 2019 thì nộp 50% mức lệ phí môn bài cả năm.

- Thời hạn nộp lệ phí môn bài theo thông báo của cơ quan thuế. Thời hạn gửi thông báo của cơ quan thuế chậm nhất là ngày 20/01/2019 và thời hạn nộp thuế môn bài chậm nhất là ngày 30/01/2019. Trường hợp hộ kinh doanh mới ra kinh doanh trong năm thì thời hạn nộp lệ phí môn bài theo thông báo của cơ quan thuế.

2. Khai thuế khoán

- HKD khai thuế khoán ổn định 1 lần/năm theo tờ khai do cơ quan thuế cung cấp từ ngày 20/11/2018 đến ngày 05/12/2018, cụ thể:

+ Đối với hộ kinh doanh không sử dụng hóa đơn quyền của cơ quan thuế, chỉ phát sinh thuế GTGT và thuế TNCN khai thuế theo Mẫu số 01a/CNKD ban hành kèm theo công văn số 16906/BTC-TCT ngày 16/11/2015 của Bộ Tài chính.

+ Đối với hộ kinh doanh có sử dụng hóa đơn quyền của cơ quan thuế, chỉ phát sinh thuế GTGT và thuế TNCN khai thuế theo Mẫu số 01b/CNKD ban hành kèm theo công văn số 16906/BTC-TCT ngày 16/11/2015 của Bộ Tài chính.

+ Các trường hợp khác thực hiện khai thuế theo Mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC.

- Ngành nghề kinh doanh khai theo danh mục ngành nghề cấp 4 tại Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTG ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với Hộ khoán sử dụng hóa đơn thì doanh thu và mức thuế khoán năm 2019 đối với HKD là doanh thu và mức thuế không bao gồm doanh thu và thuế do sử dụng hóa đơn.

3. Nộp Hồ sơ khai thuế khoán

- HKD nộp Tờ khai thuế ổn định đầu năm (mẫu 01a/CNKD, 01b/CNKD, 01/CNKD) đến Tổ công tác tiếp nhận tờ khai thuế đặt tại UBND xã, phường, thị trấn chậm nhất là ngày 15/12/2018.

- HKD mới ra kinh doanh hoặc có thay đổi kinh doanh trong năm thì nộp Tờ khai thuế (mẫu 01/CNKD) phát sinh trong năm đến Đội thuế LXP chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày mới ra kinh doanh.

- HKD sử dụng hóa đơn quyền của cơ quan thuế nộp Báo cáo sử dụng hoá đơn (mẫu 01/BC-SDHD-CNKD) theo quý đến Bộ phận “một cửa” của Chi cục Thuế chậm nhất là ngày thứ 30 của quý tiếp theo.

- HKD sử dụng hóa đơn lẻ của cơ quan thuế nộp Tờ khai thuế (mẫu 01/CNKD) phát sinh cùng với hồ sơ đề nghị mua hóa đơn lẻ theo đúng quy định.

4. Hướng dẫn nộp thuế khoán

- Cục Thuế Đồng Nai đã ký hợp đồng Ủy nhiệm thu thuế (UNTT) với Bru điện tỉnh Đồng Nai để thu các khoản thuế của các cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán trên địa bàn toàn tỉnh kể từ 01/10/2017.

- HKD nộp tiền thuế vào NSNN hoặc nộp thuế qua tổ chức ủy nhiệm thu theo Thông báo của cơ quan thuế (theo nội dung "4. Nơi nộp thuế" được ghi tại Thông báo). Thông báo của cơ quan thuế được gửi đến HKD chậm nhất là ngày 20/01/2019, hoặc ngày 20 hằng tháng đối với HKD mới ra kinh doanh trong năm.

- Sau khi nộp tiền thuế vào NSNN, HKD được nhận chứng từ nộp thuế là Giấy nộp tiền có xác nhận của Ngân hàng thương mại/Kho bạc Nhà nước để làm căn cứ xác định HKD đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế. Trường hợp HKD nộp qua tổ chức ủy nhiệm thu thì HKD sẽ nhận được Biên lai nộp tiền có xác nhận của tổ chức ủy nhiệm thu.

5. Công khai thông tin HKD nộp thuế khoán

- Cơ quan thuế công khai thông tin HKD nộp thuế khoán lần 01 từ ngày 20/12/2018; công khai thông tin lần 02 từ ngày 20/01/2019. Thông tin công khai gồm: Danh sách cá nhân thuộc diện không phải nộp thuế giá trị gia tăng, không phải nộp thuế thu nhập cá nhân; Danh sách cá nhân thuộc diện phải nộp thuế; Danh sách cá nhân sử dụng hoá đơn của cơ quan thuế. Bảng công khai thông tin cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán (Bản công khai 200 HKD).

- Địa điểm và hình thức công khai thông tin

+ Dán niêm yết tài liệu công khai tại Bộ phận “Một cửa” của Chi cục Thuế; UBND quận, huyện, thị xã; tại địa điểm thích hợp của UBND xã, phường, thị trấn; trụ sở Đội thuế; Ban quản lý chợ, Trung tâm thương mại.

+ Gửi tài liệu công khai đến Hội đồng nhân dân và Mặt trận tổ quốc quận, huyện, xã, phường, thị trấn.

+ Gửi trực tiếp đến HKD bao gồm: Thông báo thuế phải nộp kèm theo Bảng công khai thông tin của các HKD trên cùng địa bàn (tối đa 200 HKD).

+ Đăng công khai thông tin HKD theo từng địa bàn trên Trang Thông tin điện tử của ngành thuế.

6. Tiếp nhận ý kiến phản hồi

HKD nếu phát sinh vướng mắc và có ý kiến phản hồi về doanh thu và mức thuế khoán thì liên hệ với cơ quan thuế để được giải đáp theo các cách sau: Liên hệ trực tiếp

với Đội thuế Liên phường xã; Liên hệ trực tiếp với Bộ phận “Một cửa” của Chi cục Thuế; Gọi điện thoại đến Bộ phận hỗ trợ người nộp thuế của Chi cục Thuế được niêm yết công khai tại Bộ phận “Một cửa” của Chi cục Thuế; Gửi văn bản đến cơ quan thuế các cấp; Gửi ý kiến theo hòm thư điện tử của Chi cục Thuế được niêm yết công khai tại Bộ phận “Một cửa” của Chi cục Thuế.

Cơ quan thuế có trách nhiệm giải đáp chậm nhất là trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến phản hồi.

7. Về việc áp dụng Hóa đơn điện tử đối với HKD:

Ngày 12/9/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 119/2018/NĐ-CP quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ có hiệu lực từ ngày 01/11/2018. Theo đó, hộ, cá nhân kinh doanh áp dụng hình thức hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế thay cho hóa đơn giấy. Để triển khai Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ (nêu trên), Bộ Tài chính sẽ có hướng dẫn để triển khai thí điểm tại một số địa bàn có điều kiện thuận lợi, trên cơ sở kết quả triển khai thí điểm sẽ triển khai trên toàn quốc chậm nhất trong thời gian 24 tháng kể từ ngày Nghị định số 119/2018/NĐ-CP có hiệu lực.

Trong thời gian từ 01/11/2018 đến 31/10/2020, trường hợp cơ quan thuế Thông báo hộ, cá nhân kinh doanh thuộc diện phải chuyển đổi để áp dụng hóa đơn điện tử có mã, nếu hộ, cá nhân kinh doanh chưa đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin mà tiếp tục sử dụng hóa đơn giấy theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ thì hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện gửi dữ liệu hóa đơn đến cơ quan thuế theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 119/2018/NĐ-CP cùng với việc nộp báo cáo sử dụng hóa đơn Mẫu số 01/BC-SDHĐ-CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.

Đối với hộ, cá nhân kinh doanh chưa áp dụng thí điểm hóa đơn điện tử thì vẫn áp dụng hóa đơn giấy theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ đến ngày 31/10/2020. Kể từ ngày 1/11/2020 các Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ hết hiệu lực thi hành.

Bên cạnh đó, những nội dung trọng tâm về hóa đơn điện tử mà HKD cần chú ý như sau:

* Đối tượng sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế:

- HKD thực hiện sổ sách kế toán, sử dụng thường xuyên từ 10 lao động trở lên và có doanh thu năm trước liền kề từ 03 tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng hoặc từ 10 tỷ đồng trở lên lĩnh vực thương mại, dịch vụ

- HKD không thuộc diện bắt buộc nhưng thực hiện sổ sách kế toán, có yêu cầu thì cũng được áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế;

* Cơ quan thuế cấp HĐĐT có mã của cơ quan thuế cho các HKD không đáp ứng điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế nhưng cần có hóa đơn để giao cho người mua.

* Việc quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế: được thực hiện theo quy định tại Điều 14, 15, 16, 17, 18, 19 Mục 1 Chương II Nghị định số 119/2018/NĐ-CP.

* Xử lý chuyển tiếp: HKD đã mua hóa đơn của cơ quan thuế để sử dụng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục sử dụng hóa đơn đã mua đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2020 và thực hiện các thủ tục về hóa đơn theo quy định tại các Nghị định: số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

Từ 01/11/2020, mọi tổ chức, cá nhân, HKD phải sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định của pháp luật về thuế.

Để biết thêm thông tin, người nộp thuế có thể truy cập địa chỉ: <https://gdt.gov.vn>; <https://kekhaithue.gdt.gov.vn/>.